Số: 2828/STC-GCS; 09/09/2025; 14:22:04; +07:00

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 09 tháng 9 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý

Đối với dự thảo Quyết định Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ Dự thảo Quyết định Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến và tổng số ý kiến nhận được: Sở Tài chính đã gửi lấy ý kiến của 67 cơ quan, đơn vị, đến nay nhận được 28/67 ý kiến tham gia

2. Kết quả cụ thể như sau:

- 24 cơ quan, đơn vị nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu

- 04 cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Sở Ngoại vụ (Công văn số 1452/SNgV-VP ngày 29/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
2	Ban QLDA ĐTXD các CTGT (Công văn số 537/BQLDA-PTV ngày 97/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
3	Sở Nội vụ (Công văn số 2761/SNV-HC&QLVTLT ngày 26/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
4	Sở Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 3380/SNNMT-KHTC ngày 27/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn số 2686/QGDĐT-KHTC ngày 28/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
6	Sở Dân tộc và tôn giáo (Công văn số 998/SDTTG-TG ngày 29/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
7	UBND xã Nậm Sỏ (Công văn số 557/UBND-KT ngày 26/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
8	UBND xã Bum Nưa (Công văn số 369/UBND-TH ngày 28/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
9	UBND xã Bình Lư (Công văn số 373/UBND-KT ngày 27/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
10	UBND xã Mường Khoa (Công văn số 493/UBND-KT ngày 29/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
11	UBND xã Khoen On (Công văn số 290/UBND-KT ngày 28/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 2204/SVHTTDL-VP ngày 01/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
13	Sở Y tế (Công văn số 2585/SYT-KHTC ngày 03/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
14	Cục Thuế tỉnh (Công văn số 381/LCH-NVDTPC ngày 04/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
15	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 2752/SKHCN-VP ngày 04/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
16	Sở Xây dựng (Công văn số 2944/SXD-QLVT ngày 04/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
17	Sở Công thương (Công văn số 2435/SCT-VP ngày 04/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
18	Trường Cao đẳng Lai Châu (Công văn số 1127/CĐLC-TCHCTV ngày 04/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
19	UBND xã Bum Tở (Công văn số 482/UBND-TH ngày 28/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
20	UBND xã Bản Bo (Công văn số 253/UBND-KT ngày 29/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
21	UBND xã Pắc Ta (Công văn số 309/UBND-PKT ngày 30/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
22	UBND xã Nậm Tăm (Công văn số 400/UBND-KT ngày 3/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
23	UBND xã Hua Bum (Công văn số 523/UBND-PKT ngày 28/8/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	
24	UBND xã Khổng Lào (Công văn số 612/UBND-KT ngày 03/9/2025)	Nhất trí với hồ sơ dự thảo Quyết định	

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
25	Ban Quản lý Khu kinh tế (Công văn số 1162/BQL-VP1 ngày 27/8/2025)	1. Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 7 như sau: "Tỷ lệ (mức) Mức khoán bằng tối đa không vượt quá 40% số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân". Lý do đề nghị: Để phù hợp với khoản 3 Điều 97 Nghị định 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. 2. Đề nghị rà soát lỗi chính tả trong các văn bản; tại căn cứ thứ tư trong dự thảo Quyết định đề nghị sửa "Nghị định số 78/2025/NĐ-NĐCP..."	1. Căn cứ khoản 3 Điều 97 Nghị định số 97/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định: "*Mức khoán tối đa không vượt quá 40% số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân*". Quy định này cho phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định tỷ lệ (mức) khoán cụ thể, bảo đảm nguyên tắc tối đa không quá 40%. Trên cơ sở đó, dự thảo quyết định quy định tỷ lệ (mức) khoán bằng 40% (áp dụng ngay mức tối đa mà Nghị định cho phép). Đồng thời, khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP cũng quy định rõ: "*Đơn vị chủ trì quản lý tài sản được chủ động sử dụng chi phí được khoán để chi cho các nội dung theo quy định; trường hợp không sử dụng hết kinh phí khoán thì phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định*". Như vậy, mặc dù quy định ở mức khoán 40%, song nếu thực tế chi phí phát sinh của đơn vị không sử dụng hết thì vẫn phải hoàn trả phần còn lại về ngân sách nhà nước. Tuy nhiên để cụ thể hơn, Sở Tài chính bổ sung như sau: "*Mức khoán bằng 40% số tiền thu được từ xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; đơn vị chủ trì quản lý tài sản được chủ động sử dụng kinh phí được khoán để chi cho các nội dung theo quy định, trường hợp không sử dụng hết kinh phí khoán thì phải hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định*". 2. Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa trong dự thảo Quyết định của UBND tỉnh.

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
26	Công ty Điện lực tỉnh (Công văn số 3108/PCLC-KHVT ngày 29/8/2025)	1. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét bổ sung thêm mục căn cứ trong Quyết định "Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính". 2. Tại Điều 5, đề nghị xem xét bổ sung thêm mục 4: "*4. Thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện*". Theo quy định tại khoản 9 Điều 20 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.	Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định gồm có quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 43 và khoản 4 Điều 47 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ. Đối với tài sản là công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước đã được Chính phủ quy định cụ thể tại khoản 3 Điều 1 và khoản 3 Điều 106 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. Do đó Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định
27	Sở Tư pháp (Công văn số 1742/STP-XDKT&THPL ngày 04/9/2025)	1. Đối với dự thảo Quyết đinh	

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Đối với tên gọi của dự thảo Quyết định Phần tên gọi của dự thảo có nội dung là: "*Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu*" việc cơ quan soạn thảo thiết kế tên gọi của dự thảo như trên mới chỉ phản ánh được các quy định có nội dung phân cấp, nhưng chưa bao quát hết nội dung dự thảo vì nội dung dự thảo ngoài các quy định về phân cấp còn có quy định về tỷ lệ mức khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (tại Điều 7). Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để chỉnh sửa tên gọi của dự thảo Quyết định theo hướng bao quát cả nội dung phân cấp và nội dung về chi phí quản lý, xử lý tài sản, bảo đảm tính khái quát và thống nhất với phạm vi điều chỉnh của dự thảo.	Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa tên gọi của dự thảo Quyết định thành "*Quy định thẩm quyền và phân cấp thẩm quyền xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu*"
		- Tại Điều 1 dự thảo quy định về phạm vi điều chỉnh có nội dung như sau: "*Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, gồm quy định tại khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 20, khoản 2 Điều 43, khoản 4 Điều 47 và quy định tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định thẩm quyền, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (sau đây gọi là Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)*". Việc quy định như trên là chưa rõ ràng vì chỉ viện dẫn các quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP mà chưa trực tiếp quy định phạm vi điều chỉnh của dự thảo. Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để chỉnh sửa cho rõ ràng, cụ thể hơn.	Nhất trí tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo Quyết định

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Tại Điều 3 dự thảo có nội dung như sau: "*1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô 2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản đối với tài sản thuộc thẩm quyền của cấp mình ra quyết định tịch thu và thẩm quyền của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý ra quyết định tịch thu (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này)*." Thứ nhất, việc quy định tại khoản 1 như trên là không thống nhất giữa tên điều và nội dung của Điều vì tên của Điều là "Phân cấp…" thì nội dung của Điều cần tập trung quy định những trường hợp phân cấp cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh hoặc UBND, Chủ tịch UBND cấp xã…cho phù hợp với quy định tại Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, chứ không phải quy định phân cấp cho chính UBND tỉnh. Vì thẩm quyền của UBND tỉnh vốn đã được quy định tại văn bản pháp luật cấp trên. Thứ hai, nội dung dự thảo còn chưa quy định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý đối với các tài sản do Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định tịch thu (không phải nhà, đất, xe ô tô) có thể dẫn đến khoảng trống pháp lý, vì trong dự thảo mới phân cấp cho cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp xã xử lý đối với tài sản do cấp mình hoặc cơ quan trực thuộc tịch thu, chưa có quy định đối với việc xử lý tài sản thuộc thẩm quyền tịch thu của Chủ tịch UBND tỉnh.	Nhất trí tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo Quyết định

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Đối với các Điều 4, Điều 5, Điều 6 dự thảo Quyết định Tương tự ý kiến tham gia đối với nội dung tại Điều 3 của dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để chỉnh sửa theo hướng lược bỏ những quy định phân cấp thẩm quyền cho chính UBND tỉnh cho chính xác và phù hợp hơn. Ngoài ra, tại phần tên của Điều 5 đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ "thông qua chính quyền địa phương" vào tên điều cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 43 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP của Chính phủ như sau: "*Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước Việt Nam thông qua chính quyền địa phương (trừ trường hợp không phải làm thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản quy định tại khoản 9 Điều 4 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP)*" 2. Đối với dự thảo Tờ trình - Tại Mục I của Tờ trình mới chỉ quy định về sự cần thiết ban hành văn bản (cơ sở chính trị, pháp lý, cơ sở thực tiễn) trong đó tập trung nêu sự cần thiết ban hành Quyết định nhằm quy định về phân cấp. Tuy nhiên, dự thảo Quyết định không chỉ có nội dung phân cấp mà còn bao gồm cả các quy định về mức khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và việc bãi bỏ Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND. Do vậy, việc trình bày tại Mục I như hiện nay là chưa đầy đủ, chưa phản ánh toàn diện các nội dung mà dự thảo Quyết định điều chỉnh. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để bổ sung quy định về sự cần thiết quy định tỷ lệ mức khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản và sự cần thiết bãi bỏ Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND vào nội dung Tờ trình cho đầy đủ.	Nhất trí tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo Quyết định Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa trong dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính.

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Tại mục V của Tờ trình quy định về dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành văn bản và thời gian trình ban hành. Tuy nhiên, dự thảo chưa đánh giá cụ thể căn cứ xem xét, quyết định việc phân cấp thực hiện phù hợp với điều kiện, năng lực của UBND cấp xã. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung vào dự thảo Tờ trình một số nội dung sau: + Dự kiến nguồn lực cần thiết cho việc tổ chức thực hiện sau khi ban hành Quyết định, bao gồm: Kinh phí: xác định rõ nhu cầu ngân sách; Nhân lực: số lượng cán bộ, công chức cần thiết, yêu cầu về trình độ, nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ sau khi phân cấp; Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác. + Đánh giá khối lượng công việc phát sinh và khả năng đáp ứng: Làm rõ khối lượng nhiệm vụ tăng thêm cho UBND cấp xã khi được phân cấp. Đánh giá năng lực hiện tại của cấp xã về tổ chức bộ máy, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn của cán bộ, công chức. Việc bổ sung các nội dung trên sẽ giúp Quyết định khi ban hành có tính khả thi, phù hợp với năng lực thực tế của UBND cấp xã, tránh tình trạng giao nhiệm vụ vượt quá khả năng thực hiện	Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa trong dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính.

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
28	Thanh tra tỉnh (Công văn số 1371/TTr-GSKT&XLSTT ngày 03/8/2025)	- Chỉnh sửa tên gọi của dự thảo Quyết định thành "*Quyết định Phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản và Tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu*" cho đầy đủ, khoa học, phản ánh khái quát nội dung chủ yếu của Quyết định, đảm bảo quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. Sau khi chỉnh sửa tên gọi của Quyết định như đã phân tích ở trên, đề nghị chỉnh sửa nội dung Điều 1 thành "*Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản và Tỷ lệ (mức) khoán chi phí quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Lai Châu, gồm quy định tại …*" cho đầy đủ, chính xác, đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.	Nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa tên gọi của dự thảo Quyết định
		- Khoản 2 Điều 3, khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 và khoản 3 Điều 6 có nội dung quy định liên quan đến "… Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã, …", tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 thì cụm từ "cấp xã" được hiểu là "Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh", trong khi đó tại tỉnh Lai Châu không có "đơn vị hành chính là đặc khu trực thuộc cấp tỉnh". Do đó Đề nghị cơ quan soạn rà soát chỉnh sửa cụm từ "… Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã … " tại khoản 2 Điều 3, khoản 3 Điều 4, khoản 3 Điều 5 và khoản 3 Điều 6 thành "Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường" cho cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tình hình thực tế đơn vị hành chính tỉnh Lai Châu và quy định pháp luật.	Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025: "Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp xã)". Như vậy, cụm từ "cấp xã" để gọi chung cho các đơn vị hành chính cấp cơ sở, bao gồm xã, phường và đặc khu. Dù trên thực tế tại tỉnh Lai Châu không có "đặc khu trực thuộc cấp tỉnh", việc sử dụng cụm từ "cấp xã" trong dự thảo Quyết định vẫn bảo đảm tính thống nhất với thuật ngữ đã được quy định. Ngoài ra, việc dùng cụm từ "cấp xã" sẽ giữ được tính khái quát, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 77/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành, đều sử dụng khái niệm "cấp xã" thay cho việc liệt kê "xã, phường, đặc khu". Do đó Sở Tài chính đề nghị giữ nguyên như dự thảo Quyết định

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Đối với nội dung khoản 3 Điều 4 đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉ rõ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (xã, phường) có thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản do cơ quan thi hành án cấp nào chuyển giao vì tại khoản 2 Điều 4 đã xác định thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý tài sản từ cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao.	Đề nghị giữ nguyên như dự thảo quyết định. Lý do: - Về căn cứ pháp lý: + Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định: "*Đối với vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền (bao gồm cả trường hợp tại các Bản án của tòa án yêu cầu trả lại một phần tài sản cho đồng sở hữu và tịch thu một phần tài sản) thì Sở Tài chính là đơn vị chủ trì quản lý đối với tài sản do cơ quan thi hành án cấp tỉnh và cơ quan thi hành án cấp quân khu chuyển giao…..*". + Khoản 7 Điều 20 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định: "*Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã có nhiệm vụ, quyền hạn: a) Làm đơn vị chủ trì quản lý tài sản đối với tài sản do cơ quan thi hành án chuyển giao mà không thuộc trường hợp chuyển giao cho Sở Tài chính được quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP*". - Về thực tiễn tại địa phương: Căn cứ Quyết định ủy quyền số 38/QĐ-THADS ngày 11/7/2025 của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu, Trưởng Phòng Thi hành án dân sự các khu vực trực thuộc được ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh, trong đó có nội dung liên quan đến tiếp nhận, quản lý và xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án dân sự. Theo đó, các Phòng Thi hành án dân sự khu vực là đơn vị trực tiếp chuyển giao tài sản cho cơ quan có thẩm quyền tại địa phương để tổ chức xử lý theo quy định. - Như vậy, quy định tại khoản 3 Điều 4 dự thảo Quyết định là phù hợp, vừa bảo đảm thống nhất với thẩm quyền đã được quy định tại Nghị định số 77/2025/NĐ-CP, Nghị định số 125/2025/NĐ-CP, vừa phù hợp với thực tiễn triển khai thi hành án tại địa phương trên cơ sở ủy quyền trong nội bộ hệ thống Thi hành án dân sự.

STT	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
		- Đối chiếu quy định tại Điều 3 Nghị định số 77/2025/NĐ-CP thì tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân bao gồm nhiều loại tài sản, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát xác định cho đầy đủ các loại tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh tại khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 (khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 đang đề cập đến các loại tài sản: nhà, đất, xe ô tô nhưng trong thực tế còn có các loai tài sản khác là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu, là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án bị tịch thu và đã có quyết định thi hành án của cơ quan có thẩm quyền, … như: lâm sản từ rừng, khoáng sản, …)	Trong dự thảo quy định Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt phương án xử lý đối với tài sản là nhà, đất, xe ô tô, các tài sản khác còn lại đã phân cấp thẩm quyền cho các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh và Chủ tịch UBND cấp xã